**BÀI 32: TẬP TÍNH CỦA ĐỘNG VẬT (tt)**

**III. MỘT SỐ HÌNH THỨC HỌC TẬP Ở ĐỘNG VẬT**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hình thức** **học tập** | **Đặc điểm** | **Ví dụ** |
| **1. Quen nhờn** | Là hình thức học tập đơn giản, động vật .....***phớt lờ, không trả lời***..... những kích thích được lặp lại nhiều lần nếu chúng không gây nguy hiểm. | Sự quen nhờn của gà con khi gặp bóng đen. |
| **2. In vết** | Một số động vật (nhất là lớp chim) có “..***tính bám***...” và ..***đi theo***...... các vật chuyển động mà chúng .....***nhìn thấy đầu tiên***...- Có hiệu quả nhất lúc ...***mới sinh***.... → ...***2 ngày***...... | Tập tính in vết của vịt con mới nở đi theo đồ chơi. |
| **3. Điều kiện hóa:****+ Điều kiện hóa đáp ứng (kiểu paplôp)****+ Điều kiện hóa hành động (kiểu Skinnơ)** | + Hình thành ...***mối liên kết mới***..... trong thần kinh trung ương dưới tác động ...***của các kích thích đồng thời***..........+ Liên kết ...***một hành vi***..... của động vật với ....***một phần thưởng***.......(hoặc phạt) → động vật sẽ chủ động ...***lặp lại các hành vi đó***....................... | + VD: SGK/T128+ VD: SGK/T128. |
| **4. Học ngầm** | Kiểu học ...***không có ý thức***...... không biết rõ mình đã học được, nhưng khi có nhu cầu thì ..***kiến thức đó tái hiện lại***.....→Giúp động vật giải quyết tình huống tương tự. | + VD: SGK/T128. |
| **5. Học khôn** | Phối hợp các ....***kinh nghiệm cũ***....... để động vật giải quyết ....***những tình huống mới***....... | + VD: SGK/T129. |

**IV. MỘT SỐ DẠNG TẬP TÍNH PHỔ BIẾN Ở ĐỘNG VẬT**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hình thức học tập** | **Đặc điểm** | **Ví dụ** |
| **1. Tập tính** **kiếm ăn** | - Ở động vật có hệ thần kinh chưa phát triển là tập tính ....***bẩm sinh***........- Ở động vật có hệ thần kinh phát triển thì phần lớn là tập tính ...***học được***...............  | (Tìm loài cụ thể → mô tả cách thức kiếm ăn của chúng). |
| **2. Tập tính bảo vệ vùng lãnh thổ** | Động vật có tập tính ....***bảo vệ lãnh thổ của mình***...... chống lại các cá thể khác → bảo vệ ...***nguồn thức ăn, nơi ở, sinh sản***........... | (Tìm loài cụ thể → mô tả cách thức bảo vệ vùng lãnh thổ của chúng). |
| **3. Tập tính** **sinh sản** | Phần lớn tập tính sinh sản là tập tính ...***bẩm sinh***..... | (Tìm loài cụ thể → mô tả cách thức sinh sản của chúng). |
| **4. Tập tính di cư** | Một số loài động vật thay đổi nơi sống ....***theo mùa***....... | (Tìm loài cụ thể → mô tả cách thức di cư của chúng). |
| **5. Tập tính xã hội:**a. Tập tính thứ bậcb. Tập tính vị tha | Là tập tính sống theo bầy đàn:a. Trong mỗi đàn đều có phân chia ......***thứ bậc***....b. Cá thể trong đàn .....***hy sinh quyền lợi bản thân thậm chí cả tính mạng vì lợi ích sinh tồn của bầy đàn***........... | (Tìm loài cụ thể → minh họa cho tập tính này) |

**VI. ỨNG DỤNG NHỮNG HIỂU BIẾT VỀ TẬP TÍNH CỦA ĐỘNG VẬT VÀO ĐỜI SỐNG, SẢN XUẤT**

\* Tìm 3 ví dụ về ứng dụng những hiểu biết về tập tính vào đời sống và sản xuất:

........***Khỉ đi xe đạp, voi làm xiếc, sử dụng chó làm trinh thám*** ...............................................

....................................................................................................................................................

\* Tìm 3 ví dụ về tập tính học được chỉ cở người (không có ở động vật).

...........***Giữ gìn vệ sinh môi trường, tập thể dục thể thao, chăm học***.......................................

....................................................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**BÀI 33: THỰC HÀNH XEM PHIM VỀ TẬP TÍNH CỦA ĐỘNG VẬT**

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**CHƯƠNG 3: SINH TRƯỞNG VÀ PHÁT TRIỂN**

**A. SINH TRƯỞNG VÀ PHÁT TRIỂN Ở THỰC VẬT**

**Bài 34: SINH TRƯỞNG Ở THỰC VẬT**

**I. KHÁI NIỆM**

Là quá trình tăng về kích thước (chiều dài, bề mặt, thể tích) của cơ thể do tăng ....***số lượng và kích thước của tế bào***..............

**II. SINH TRƯỞNG SƠ CẤP VÀ SINH TRƯỞNG THỨ CẤP**

 **1. Các mô phân sinh**

- Mô phân sinh là nhóm tế bào chưa phân hóa, duy trì được khả năng nguyên phân

- Gồm:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên mô phân sinh** | **Có ở lớp cây** | **Vị trí cụ thể** | **Chức năng** |
| **1. Mô phân sinh đỉnh** | .....***Một và hai lá mầm***...... | - ...***chồi đỉnh***.....- ...***chồi nách***.....- ...***đỉnh rễ***...... | Giúp tăng ...***chiều cao, chiều dài***..... |
| **2. Mô phân sinh bên** | ...***Một và hai lá mầm***..... | .......***thân***........... | Giúp tăng ..***về chiều ngang***........... |
| **3. Mô phân sinh lóng** | .......***Một lá mầm***.... | Phân bố tại ..***các mắt***..... của cây. | Giúp tăng ..***cây tăng về chiều dài lóng của thân***......... |

**2. Sinh trưởng sơ cấp và Sinh trưởng thứ cấp:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Sinh trưởng sơ cấp** | **Thứ cấp** |
| Khái niệm | Là sinh trưởng của ....***thân và rễ***......theo **chiều dài** do hoạt động của .......***mô phân sinh đỉnh***..... | Là sinh trưởng của ...***thân, rễ***........theo **chiều ngang** do hoạt động của ........***mô phân sinh bên***................ |
| Đối tượng | Xảy ra ở .....***cây một lá mầm và hai lá mầm***....... | Chỉ xảy ra ở ....***cây hai lá mầm (cây thân gỗ)***.......... |

- Cấu tạo của cây thân gỗ gồm:

+ ..***Gỗ lõi***....: màu sẫm, ở trung tâm của cây.

+ ....***Gỗ dác***....: màu sáng, ở giữa

+ ....***Vỏ***.......: ngoài cùng.

- Hằng năm cây sinh ra vòng gỗ, đếm số vòng gỗ → xác định được .....***tuổi của cây***.......

**3. Các nhân tố ảnh hưởng đến sinh trưởng**

- Nhân tố bên trong

+ ....***Đặc điểm di truyền***.................

+ ......***Các thời kì sinh trưởng***................................................

- Nhân tố bên ngoài

+ .......***Nhiệt độ***.............................

+ ........***Hàm lượng nước***..............

+ .............***Ánh sáng***.....................

+ ..............***Oxi***.............................

+ ...............***Dinh dưỡng***.............

**Câu hỏi luyện tập**

Giải thích hiện tượng mọc vống của thực vật trong bóng tối?

.....***Bởi vì khi cây ở trong tối thì auxin sản sinh ra nhiều tại đỉnh thân, đây là hoocmôn kích thích quá trình nguyên phân và sinh trưởng dãn dài của tế bào nên cây sinh trưởng mạnh hơn một cách bất thường.***.................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*